PHỤ LỤC

Dự toán kinh phí lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết xây dựng cửa khẩu Tân Thanh, xã Tân Thanh, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, tỷ lệ 1/500

(Kèm theo Quyết định số 1940 /QĐ-UBND ngày 07 /10/2024 của UBND tỉnh)

Bảng 1: Tổng hợp dự toán kinh phí

STT	Khoản mục chi phí	Cách tính	Giá trị (đồng)	Diễn giải
I	**Chi phí lập điều chỉnh (Cqh)**	Ccg+Cql+Ck+TN+VAT	**95.648.040**	
1	Chi phí chuyên gia (Ccg)	(Bảng 2)	51.000.000	
2	Chi phí quản lý (Cql)	55% x Ccg	28.050.000	Chi phí tiền lương, chi phí duy trì hoạt động cho bộ phận quản lý
3	Chi phí khác (Ck)	Ccg	4.500.000	
3.1	Chi phí khấu hao thiết bị		500.000	Máy tính, máy in, máy phô tô...
3.2	Chi phí hội nghị, hội thảo		2.000.000	Tổ chức hội nghị thẩm định Đồ án
3.3	Chi phí khác (Ck)		2.000.000	
4	Thu nhập chịu thuế tính trước (TN)	6%(Ccg+Cql+Ck)	5.013.000	
5	Thuế giá trị gia tăng (VAT)	8%(Ccg+Cql+Ck+TN)	7.085.040	
II	**Chi Phí Thẩm định ĐCQH**	12,3%(Ccg+Cql+Ck+TN)	**10.893.249**	
III	**Chi Phí QLNV Quy hoạch**	10,6%(Ccg+Cql+Ck+TN)	**9.387.678**	
IV	**Chi Phí Tổ chức lấy ý kiến cộng đồng**	Mức tối thiểu	**5.000.000**	
V	**Chi phí công bố quy hoạch**	Mức tối thiểu	**5.000.000**	
VI	**Chi phí lập hồ sơ quy hoạch theo hệ thống thông tin địa lý GIS**	I x 10%	**9.564.804**	
	Tổng cộng		**135.493.771**	
	Làm tròn		**135.494.000**	

(Bằng chữ: Một trăm ba mươi lăm triệu, bốn trăm chín mươi tư nghìn đồng chẵn).

Bảng 2: Lương chuyên gia tham gia tư vấn lập quy hoạch

STT	Danh sách chuyên gia	Số tiền (đồng/ngày)	Thời gian (ngày)	Thành tiền (đồng)
	Lập điều chỉnh quy hoạch			**51.000.000**
1	KTS Chủ nhiệm, chủ trì đồ án	1.200.000	30,0	36.000.000
2	KS Giao thông	750.000	10,0	7.500.000
3	KS Cấp thoát nước	750.000	5,0	3.750.000
4	KS Cấp điện	750.000	5,0	3.750.000

Bảng 3: Bảng lương chuyên gia tham gia tư vấn lập quy hoạch.

STT	Danh sách chuyên gia	Số tiền (đồng/ngày)	Kinh nghiệm tư vấn
1	KTS Chủ nhiệm, chủ trì đồ án	1.200.000	Chuyên ngành > 15 năm kinh nghiệm
2	KS Giao thông	750.000	Chuyên ngành > 10 năm kinh nghiệm
3	KS cấp thoát nước	750.000	Chuyên ngành > 10 năm kinh nghiệm
4	KS cấp điện	750.000	Chuyên ngành > 10 năm kinh nghiệm

Ghi chú: Mức lương chuyên gia xác định theo Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng "Bảng 6.3 Phụ lục VI".